BỘ GIAO THÔNG VÀ BƯU ĐIỆN

NGHỊ ĐỊNH số 58-NĐ ngày 31-8-1958 sửa đổi thể lệ về tàu buôn ra vào cảng ban hành do nghị định số 39-NĐ ngày 14-5-1958.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VÀ BƯU ĐIỆN

Căn cứ nghị định của Bộ Giao thông và Bưu điện số 39-NĐ ngày 14-5-1958 ban hành bản thể lệ về tàu buôn ra vào cảng;

Theo đề nghị của ông Giám đốc Cục Đường thủy;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.— Nay thay thế điều 1 và điều 5 của bản Thể lệ về tàu buôn ra vào cảng bằng những điều dưới đây:

«*Điều 1 (mới).*— Tàu buôn ngoại quốc chỉ được ra vào bốn Cảng sau đây mở để thông thương với quốc tế:

— Cảng Hải-phòng
— Cảng Hồng-gai
— Cảng Cẩm-phả
— Cảng Bến-thủy.

Tàu Việt nam, ngoài bốn cảng trên còn có thể được ra vào một số bến hay cửa biển khác do Cục Vận tải thủy đề nghị và do Bộ Giao thông và Bưu điện cho phép.

Nếu vì tránh nạn hoặc vì một lý do tối cần thiết nào khác mà tàu buôn ngoại quốc bắt buộc phải vào một địa điểm khác, ngoài bốn cảng trên thì thuyền trưởng phải tìm cách báo ngay cho nhà chức trách địa phương biết để cơ quan có thẩm quyền đến xử lý tại chỗ và phải tuân theo những quyết định của các nhà chức trách đối với tàu, hành khách và hàng hóa».

«*Điều 5 (mới).*— Đối với tàu ngoại quốc đã được phép vào cảng, Công ty Đại lý tàu biển phải báo cho Cảng vụ biết ngày tàu khởi hành ở cảng cuối cùng ở ngoại quốc để đi đến Việt nam và ngày dự tính tàu sẽ tới cảng Việt nam. Ngoài ra, Công ty Đại lý tàu biển phải báo ngày và giờ tàu đến địa điểm đón hoa tiêu hai lần nữa: một lần bốn mươi tám tiếng đồng hồ, một lần hai mươi bốn tiếng đồng hồ trước giờ tàu đến.

Đối với tàu Việt-nam ở ngoại quốc về, ngày giờ tàu sẽ về đến cảng phải báo hai lần, lần thứ nhất trước khi nhổ neo để về nước, lần thứ hai hai mươi bốn tiếng đồng hồ trước giờ tàu đến.

Tàu Việt nam đi lại ở trong nước, từ một cảng này đến một cảng khác chỉ báo một lần, hai tiếng đồng hồ trước giờ nhổ neo.

Điều 2.— Các Ủy ban Hành chính các khu 3, 4, Hồng quảng, Tả ngạn, Ủy ban Hành chính tỉnh Hải ninh, Ủy ban Hành chính thành phố Hải phòng, các ông Chánh văn phòng Bộ Giao thông Bưu điện và Giám đốc Cục Đường thủy chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 31 tháng 8 năm 1958

K.T. Bộ trưởng Bộ Giao thông và Bưu điện
Thứ trưởng,
LÊ-DUNG

CHỈ THỊ TẠM THỜI số 4211-LĐTL ngày 16-9-1958 về biện pháp lập kế hoạch cải thiện điều kiện lao động hàng năm và thống kê báo cáo việc sử dụng tiền cải thiện điều kiện lao động.

«Luôn luôn quan tâm đến sinh hoạt quần chúng» là một nhiệm vụ chính trị cao nhất, một chính sách trường kỳ của Đảng và Chính phủ. Kế hoạch cải thiện điều kiện lao động trong các xí nghiệp công nghiệp, giao thông vận tải và bưu điện là biểu hiện cụ thể chính sách đó đối với anh chị em công nhân, đồng thời là những công việc chủ yếu để đảm bảo không ngừng nâng cao hiệu suất lao động. Vì thế trong quá trình lãnh đạo vận chuyển, sản xuất, thi công, các cấp phải có trách nhiệm đầy đủ trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch cải thiện điều kiện lao động.

Theo thống kê chưa đầy đủ thì trong năm 1957, các ngành thuộc Bộ Giao thông và Bưu điện đã để ra 1.305.713.409 đồng để chi tiêu vào việc này. Có đơn vị đã đặt kế hoạch một cách thận trọng, thực hiện được một số công việc nhằm thiết thực cải thiện điều kiện làm việc cho công nhân như: sửa sân bốc dỡ hàng, làm hộp che pignon và cầu dao điện, làm rào chắn các hầm hố, mở cửa thông hơi, bắt thêm quạt gió, sắm tăng che nắng, mở thêm chỗ làm việc v.v... gây được ảnh hưởng tốt trong công nhân viên, đối với sản xuất. Nhưng còn nhiều đơn vị chưa nhận rõ sự cần thiết của vấn đề, nên trong khi lập kế hoạch sản xuất tài vụ, chưa chú trọng đúng mức đến những công việc kể trên, chưa nhận rõ nội dung của kế hoạch cải thiện điều kiện lao động nên không làm, hoặc kê khai những công việc không thuộc phạm

LawSoft Tel: +84-8-3845 6684 www.ThuVienPhapLuat.com